

Số: **128** /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **09** tháng **01** năm **2020**

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc sáp nhập, đặt tên và đổi tên thôn, tổ dân phố
thuộc 12 huyện, thị xã trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2019**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 26/12/2019 của Hội đồng nhân dân Thành phố khóa XV, kỳ họp thứ 12 về việc sáp nhập, đặt tên, đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2019;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 01/TTr-SNV ngày 02 tháng 01 năm 2020 về việc sáp nhập, đặt tên, đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thực hiện sáp nhập, đặt tên, đổi tên thôn, tổ dân phố thuộc 12 huyện, thị xã trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2019, cụ thể như sau:

1. Huyện Ba Vì: Sáp nhập 13 thôn để thành lập 06 thôn mới.
2. Huyện Chương Mỹ: Sáp nhập 19 thôn để thành lập 09 thôn, tổ dân phố mới.
3. Huyện Gia Lâm: Sáp nhập 13 thôn, tổ dân phố để thành lập 06 thôn, tổ dân phố mới.
4. Huyện Mê Linh: Sáp nhập 06 thôn, tổ dân phố để thành lập 03 thôn, tổ dân phố mới.
5. Huyện Phú Xuyên: Sáp nhập 06 thôn, tổ dân phố để thành lập 03 thôn, tổ dân phố mới.
6. Huyện Phúc Thọ: Sáp nhập 31 thôn, tổ dân phố để thành lập 16 thôn, tổ dân phố mới.
7. Huyện Quốc Oai: Sáp nhập 12 thôn để thành lập 06 thôn mới

8. Huyện Sóc Sơn: Sáp nhập 30 thôn, tổ dân phố để thành lập 14 thôn, tổ dân phố mới.

9. Huyện Thạch Thất: Sáp nhập 134 thôn, tổ dân phố để thành lập 60 thôn.

10. Huyện Thanh Trì: Sáp nhập 35 thôn, tổ dân phố để thành lập 14 thôn mới, tổ dân phố mới.

11. Huyện Thường Tín: Sáp nhập 04 thôn để thành lập 02 thôn mới.

12. Thị xã Sơn Tây: Sáp nhập 45 tổ dân phố để thành lập 20 thôn, tổ dân phố mới.

(Có các Biểu phụ lục chi tiết từ số 01 đến số 12 về việc sáp nhập, đặt tên của từng huyện, thị xã kèm theo)

Điều 2. Thực hiện đổi tên 53 thôn, tổ dân phố, cụ thể như sau:

1. Huyện Phúc Thọ: Đổi tên 41 thôn, tổ dân phố

2. Huyện Thạch Thất: Đổi tên 12 thôn.

(Có các Biểu phụ lục số 13 và số 14 về việc đổi tên thôn, tổ dân phố kèm theo)

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Giao UBND các huyện, thị xã có tên tại Điều 1 có trách nhiệm chỉ đạo UBND các xã, phường trên địa bàn:

- Phổ biến, quán triệt Quyết định này đến các thôn, tổ dân phố;
- Thực hiện quy trình kiện toàn các chức danh của thôn, tổ dân phố theo quy định của pháp luật;
- Giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách do thực hiện việc sáp nhập thôn, tổ dân phố.

2. Giao các sở, ngành Thành phố phối hợp chặt chẽ với UBND các cấp thực hiện giải quyết thủ tục hành chính nhanh, kịp thời đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân nơi có tổ dân phố mới được thành lập;

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Tài chính; Chủ tịch UBND huyện, thị xã có tên tại Điều 1; các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, PCT UBND Thành phố;
- Ủy ban MTTQ Thành phố;
- Trung tâm Công báo; Công giao tiếp điện tử TP;
- CVP, các PVP UBND TP;
- Các phòng: NC, TH, KG-VX;
- Lưu: VT, SNV.

189 - 38

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chung

BIỂU SỐ 01**Danh sách các thôn thực hiện việc sáp nhập, đặt tên tại 04 xã thuộc huyện Ba Vì***(Kèm theo Quyết định số 128 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2020 của UBND thành phố Hà Nội)*

Số TT	Thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Thôn, tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	Xã Khánh Thượng				
1	Thôn Đồng Sóng	84	Sáp nhập thôn Đồng Sóng với thôn Mít	Thôn Mít Đồng Sóng	184
2	Thôn Mít	100			
II	Xã Thụy An				
1	Thôn Đông Lâu	114	Sáp nhập thôn Đông Lâu với thôn Tân An	Thôn Đông An	261
2	Thôn Tân An	147			
3	Thôn Cơ Giới	107	Sáp nhập thôn Cơ Giới với thôn Áng Gạo và thôn Liễu Đông	Thôn Áng Đông	299
4	Thôn Áng Gạo	129			
5	Thôn Liễu Đông	63			
III	Xã Cổ Đô				
1	Thôn Tân Tiến	125	Sáp nhập thôn Tân Tiến với thôn Kiều Mộc	Thôn Kiều Mộc	382
2	Thôn Kiều Mộc	257			
IV	Xã Cam Thượng				
1	Thôn Thăng Thắc	74	Sáp nhập thôn Thăng Thắc với thôn Văn Minh	Thôn Văn Minh	234
2	Thôn Văn Minh	160			
3	Thôn Quỳnh Lâm	150	Sáp nhập thôn Cam Cao với thôn Quỳnh Lâm	Thôn Quỳnh Cao	270
4	Thôn Cam Cao	120			

Tổng số 13 thôn thực hiện sáp nhập.**Thành lập 06 thôn mới.**

BIỂU SỐ 02

Danh sách các thôn, tổ dân phố thực hiện việc sáp nhập, đặt tên tại 06 xã, thị trấn thuộc huyện Chương Mỹ

(Kèm theo Quyết định số 128 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2020 của UBND thành phố Hà Nội)

Số TT	Thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Thôn, tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I Thị trấn Chúc Sơn					
1	Tổ dân phố Tiên Sơn	55	Sáp nhập Tổ dân phố Tiên Sơn với Tổ dân phố Bắc Sơn	Tổ dân phố Bắc Sơn	147
2	Tổ dân phố Bắc Sơn	92			
II Xã Đại Yên					
1	Thôn Nứa	205	Sáp nhập thôn Làng với thôn Nứa	Thôn 1	331
2	Thôn Làng	126			
3	Thôn Trại	180	Sáp nhập thôn Trại với thôn Đường	Thôn 2	374
4	Thôn Đường	194			
5	Thôn Tiêu	103	Sáp nhập thôn Tiêu với thôn Dãy	Thôn 3	267
6	Thôn Dãy	164			
7	Thôn Đoàn Kết	162	Sáp nhập thôn Đoàn Kết với thôn Nội An	Thôn 4	363
8	Thôn Nội An	201			
III Xã Hoàng Diệu					
1	Thôn An Vọng	95	Sáp nhập thôn An Vọng với thôn An Hiền	Thôn An Hiền	345
2	Thôn An Hiền	250			
IV Xã Phú Nam An					
1	Thôn Từ La	72	Sáp nhập thôn Từ La với Tân Thôn và thôn Phú Khang	Thôn Phú Đức	504
2	Thôn Tân Thôn	133			
3	Thôn Phú Khang	299			
V Xã Trần Phú					
1	Thôn Tân Lập	134	Sáp nhập thôn Tân Lập với thôn Miếu Môn	Thôn Miếu Môn	311
2	Thôn Miếu Môn	177			
VI Xã Văn Võ					
1	Thôn Một	114	Sáp nhập thôn Một với thôn 6-8	Thôn Hợp Nhất	436
2	Thôn 6-8	322			

Tổng số 19 thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập: 18 thôn, 01 tổ dân phố.

Thành lập 09 thôn, tổ dân phố mới: 08 thôn, 01 tổ dân phố.

BIỂU SỐ 03

Danh sách các thôn, tổ dân phố thực hiện việc sáp nhập, đặt tên tại 06 xã, thị trấn thuộc huyện Gia Lâm

(Kèm theo Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2020 của UBND thành phố Hà Nội)

Số TT	Thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Thôn, tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I Xã Bát Tràng					
1	Thôn 1 Bát Tràng	110	Sáp nhập Thôn 1 Bát Tràng với Thôn 2 Bát Tràng	Thôn 1 làng cổ Bát Tràng	245
2	Thôn 2 Bát Tràng	135			
II Thị trấn Trâu Quỳ					
1	Tổ dân phố Kiên Trung	143	Sáp nhập Tổ dân phố Kiên Trung với Tổ dân phố Kiên Thành	Tổ dân phố Kiên Thành	653
2	Tổ dân phố Kiên Thành	510			
III Xã Kiêu Kỵ					
1	Tổ dân phố Thảm Len	146	Sáp nhập Tổ dân phố Thảm Len với Thôn Hoàng Xá	Thôn Hoàng Xá	384
2	Thôn Hoàng Xá	238			
IV Xã Yên Viên					
1	Tổ dân phố Giầy Da	68	Sáp nhập Tổ dân phố Giầy Da với Thôn Công Thôn	Thôn Công Thôn	693
2	Thôn Công Thôn	625			
V Xã Dương Xá					
1	Tổ dân phố Z176	121	Sáp nhập Tổ dân phố Z176 với Tổ dân phố Chăn Nuôi và Tổ dân phố Đường 5	Tổ dân phố Đường 5	507
2	Tổ dân phố Chăn Nuôi	59			
3	Tổ dân phố Đường 5	327			
VI Xã Đặng Xá					
1	Tổ dân phố Đường 5	96	Sáp nhập Tổ dân phố Đường 5 với Tổ dân phố số 3 Khu đô thị Đặng Xá	Tổ dân phố số 3 Khu đô thị Đặng Xá	485
2	Tổ dân phố số 3 khu đô thị Đặng Xá	389			

**Tổng số 13 thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập: 4 thôn, 09 tổ dân phố.
Thành lập 06 thôn, tổ dân phố mới: 03 thôn, 03 tổ dân phố.**

BIỂU SỐ 04

**Danh sách các thôn, tổ dân phố thực hiện việc sáp nhập, đặt tên
tại 03 xã, thị trấn thuộc huyện Mê Linh**

*(Kèm theo Quyết định số 128 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2020
của UBND thành phố Hà Nội)*

Số TT	Thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Thôn, tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I Xã Tráng Việt					
1	Thôn Đẹp Thôn	276	Sáp nhập Thôn Thụy An với Thôn Đẹp Thôn	Thôn Điệp Thôn	415
2	Thôn Thụy An	139			
II Xã Vạn Yên					
1	Thôn Vạn Phúc	244	Sáp nhập Thôn Trung Xuyên với Thôn Vạn Phúc	Thôn Vạn Phúc Xuyên	291
2	Thôn Trung Xuyên	47			
III Thị trấn Quang Minh					
1	Tổ dân phố số 9	316	Sáp nhập Tổ dân phố số 9 với Tổ dân phố số 10	Tổ dân phố số 9	518
2	Tổ dân phố số 10	202			

**Tổng số 06 thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập: 04 thôn, 02 tổ dân phố.
Thành lập 03 thôn, tổ dân phố mới: 02 thôn, 01 tổ dân phố.**

BIỂU SỐ 05

Danh sách các thôn thực hiện việc sáp nhập, đặt tên tại 02 xã, thị trấn thuộc huyện Phú Xuyên

(Kèm theo Quyết định số 128 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2020 của UBND thành phố Hà Nội)

Số TT	Thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Thôn, tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	Thị trấn Phú Minh				
1	Tiểu khu Cơ khí	168	<i>Sáp nhập Tiểu khu Cơ khí với Tiểu khu Giấy</i>	Tiểu khu Phú An	404
2	Tiểu khu Giấy	236			
II	Xã Vân Từ				
1	Cụm dân cư Dịch vụ	86	Sáp nhập Cụm dân cư Dịch vụ với thôn Chính	Thôn Chính Vân	184
2	Thôn Chính	98			
3	Thôn Chung	70	Sáp nhập thôn Chung với thôn Chản	Thôn Chung Chản	237
4	Thôn Chản	167			

**Tổng số 06 thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập: 02 tiểu khu, 01 cụm, 03 thôn.
Thành lập 03 thôn, tổ dân phố mới: 02 thôn, 01 tổ dân phố.**



BIỂU SỐ 06

**Danh sách các thôn, tổ dân phố thực hiện việc sáp nhập, đặt tên
tại 07 xã, thị trấn thuộc huyện Phúc Thọ**
(Kèm theo Quyết định số **128** /QĐ-UBND ngày **09** tháng 01 năm 2020
của UBND thành phố Hà Nội)

Số TT	Thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Thôn, tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	Thị trấn Phúc Thọ				
1	Cụm 2	96	Sáp nhập cụm 2 với cụm 3	Tổ dân phố số 2	331
2	Cụm 3	235			
3	Cụm 4	182	Sáp nhập cụm 4 với cụm 5	Tổ dân phố số 3	351
4	Cụm 5	169			
II	Xã Phương Độ				
1	Cụm 1	131	Sáp nhập cụm 1 với một phần của cụm 3	Thôn 13	238
2	Cụm 3	107			
		58	Sáp nhập cụm 2 với một phần của cụm 3	Thôn 14	204
3	Cụm 2	146			
III	Xã Vân Nam				
1	Cụm 6	197	Sáp nhập cụm 7 với cụm 6	Thôn 6	319
2	Cụm 7	122			
IV	Xã Vân Hà				
1	Thôn 1	160	Sáp nhập thôn 2 với thôn 1	Thôn Bãi Đồn	276
2	Thôn 2	116			
3	Thôn 3	126	Sáp nhập thôn 3 với thôn 4	Thôn Bãi Cháy	267
4	Thôn 4	141			
V	Xã Thanh Đa				
1	Thôn Thanh Vân	76	Sáp nhập thôn Thanh Vân với thôn Thanh Mạc	Thôn Thanh Mạc	465
2	Thôn Thanh Mạc	389			
VI	Xã Sen Chiểu				
1	Cụm 1	147	Sáp nhập cụm 1 với cụm 2	Thôn 1	343
2	Cụm 2	196			
3	Cụm 7	146	Sáp nhập cụm 7 với cụm 8	Thôn 6	304
4	Cụm 8	158			
VII	Xã Tích Giang				
1	Cụm 1	279	Sáp nhập cụm 1 với	Thôn 1	397

2	Cụm 2	118	cụm 2		
Số TT	Thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Thôn, tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
3	Cụm 3	159	Sáp nhập cụm 3 với cụm 4	Thôn 2	292
4	Cụm 4	133			
5	Cụm 5	183	Sáp nhập cụm 5 với cụm 12	Thôn 3	355
6	Cụm 12	172			
7	Cụm 6	255	Sáp nhập cụm 6 với cụm 7	Thôn 4	361
8	Cụm 7	106			
9	Cụm 8	319	Sáp nhập cụm 8 với 1/2 cụm 9	Thôn 5	455
10	Cụm 9	136			
11	Cụm 10	281	Sáp nhập 1/2 cụm 9 với cụm 10 và cụm 11	Thôn 6	519
12	Cụm 11	87			

Tổng số 31 thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập: 25 cụm, 06 thôn.

Thành lập 16 thôn, tổ dân phố mới: 14 thôn, 02 tổ dân phố.

BIỂU SỐ 07**Danh sách các thôn thực hiện việc sáp nhập, đặt tên tại 04 xã
thuộc huyện Quốc Oai***(Kèm theo Quyết định số 128 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2020
của UBND thành phố Hà Nội)*

Số TT	Thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Thôn, tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	Xã Đông Xuân				
1	Thôn Đông Bèn 1	121	Sáp nhập thôn Đông Bèn 1 với thôn Đông Bèn 2	Thôn Đông Bèn	221
2	Thôn Đông Bèn 2	100			
3	Thôn Đá Thâm	126	Sáp nhập thôn Đá Thâm với thôn Đông Bò	Thôn Viên Nam	220
4	Thôn Đông Bò	94			
II	Xã Phú Cát				
1	Thôn 1	109	Sáp nhập thôn 1 với thôn 2	Thôn 2	357
2	Thôn 2	248			
III	Xã Tuyết Nghĩa				
1	Thôn Đại Đồng	330	Sáp nhập thôn Đại Đồng với thôn Độ Lân	Thôn Đại Đồng Độ Lân	416
2	Thôn Độ Lân	86			
3	Đông Sơn	115	Sáp nhập thôn Liên Trì với thôn Đông Sơn	Thôn Liên Trì Đông Sơn	482
4	Liên Trì	367			
IV	Xã Phú Mãn				
1	Thôn Đông Vỡ	31	Sáp nhập thôn Đông Vỡ với thôn Làng Trên	Thôn Đông Vỡ	172
2	Thôn Làng Trên	41			

Tổng số 12 thôn thực hiện sáp nhập.**Thành lập 06 thôn mới.**

BIỂU SỐ 08

Danh sách các thôn, tổ dân phố thực hiện việc sáp nhập, đặt tên tại 05 xã, thị trấn thuộc huyện Sóc Sơn

(Kèm theo Quyết định số **128 /QĐ-UBND** ngày **09** tháng 01 năm 2020 của UBND thành phố Hà Nội)

Số TT	Thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Thôn, tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	Thị trấn Sóc Sơn				
1	Tổ dân phố số 1	190	Sáp nhập Tổ dân phố số 1 với Tổ dân phố số 2	Tổ dân phố số 1	292
2	Tổ dân phố số 2	102			
3	Tổ dân phố số 3	95	Sáp nhập Tổ dân phố số 3 với Tổ dân phố số 4	Tổ dân phố số 2	232
4	Tổ dân phố số 4	137			
5	Tổ dân phố số 5	97	Sáp nhập Tổ dân phố số 5 với tổ dân phố số 6 và tổ dân phố số 7	Tổ dân phố số 3	318
6	Tổ dân phố số 6	87			
7	Tổ dân phố số 7	134			
8	Tổ dân phố số 8	46	Sáp nhập Tổ dân phố số 8 với tổ dân phố số 9 và tổ dân phố số 10	Tổ dân phố số 4	219
9	Tổ dân phố số 9	128			
10	Tổ dân phố số 10	45			
11	Tổ dân phố số 11	96	Sáp nhập Tổ dân phố số 11 với Tổ dân phố số 12	Tổ dân phố số 5	169
12	Tổ dân phố số 12	73			
II	Xã Đông Xuân				
1	Thôn Làng	120	Sáp nhập thôn Làng với thôn Yêm	Thôn Yêm	342
2	Thôn Yêm	222			
3	Thôn dân cư đường 3	111	Sáp nhập thôn Đường 3 với thôn Tuyền	Thôn Tuyền	251
4	Thôn Tuyền	140			
5	Thôn Đình	131	Sáp nhập thôn Đình với Thôn Thượng	Thôn Thượng	388
6	Thôn Thượng	257			

Số TT	Thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Thôn, tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
7	Thôn Trại Giác	123	Sáp nhập thôn Trại Giác với thôn Đông Thủy	Thôn Đông Thủy	440
8	Thôn Đông Thủy	317			
III	Xã Phú Minh				
1	Thôn dân cư số 1	124	Sáp nhập thôn dân cư số 1 với thôn Phù Xá Đông	Thôn Đông	761
2	Thôn Phù Xá Đông	637			
IV	Xã Tân Minh				
1	Thôn dân cư trường Điện	44	Sáp nhập thôn dân cư trường Điện với thôn Xuân Dục	Thôn Xuân Dục	1297
2	Thôn Xuân Dục	1253			
V	Xã Tân Dân				
1	Thôn Tân Ninh	104	Sáp nhập thôn Tân Ninh với thôn Xuân Long	Thôn Xuân Long	300
2	Thôn Xuân Long	196			
3	Thôn dân cư 121	108	Sáp nhập thôn dân cư 121 với thôn Ninh Nội	Thôn Ninh Nội	254
4	Thôn Ninh Nội	146			
5	Thôn dân cư Ninh Kiều	85	Sáp nhập thôn dân cư Ninh Kiều với thôn An Trung	Thôn An Trung	632
6	Thôn An Trung	547			

**Tổng số 30 thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập: 18 thôn, 12 tổ dân phố.
Thành lập 14 thôn, tổ dân phố mới: 09 thôn, 05 tổ dân phố.**

BIỂU SỐ 09**Danh sách các thôn, tổ dân phố thực hiện việc sáp nhập, đặt tên tại 17 xã, thị trấn thuộc huyện Thạch Thất***(Kèm theo Quyết định số 128 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2020 của UBND thành phố Hà Nội)*

Số TT	Thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Thôn, tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	Thị trấn Liên Quan				
1	Thôn Chi Quan 1	309	Sáp nhập thôn Chi Quan 1 và Chi Quan 2	Tổ dân phố Chi Quan	705
2	Thôn Chi Quan 2	396			
3	Thôn Phú Thứ	187	Sáp nhập Thôn Hà Tân và Thôn Phú Thứ	Tổ dân phố Phú Tân	382
4	Thôn Hà Tân	195			
II	Xã Đại Đồng				
1	Thôn Rộc Đoài	371	Sáp nhập Thôn Rộc Đoài và Tây Trong	Thôn 2	650
2	Thôn Tây Trong	279			
3	Thôn Hàn Chùa	303	Sáp nhập Thôn Hàn Chùa và Thôn Đình Rối	Thôn 3	644
4	Thôn Đình Rối	341			
5	Thôn Lưom Trong	222	Sáp nhập Thôn Lưom Trong với Lưom Ngoài và Đồng Cầu	Thôn 4	837
6	Thôn Lưom Ngoài	313			
7	Thôn Đồng Cầu	302			
8	Thôn Minh Nghĩa	473	Sáp nhập Thôn Minh Nghĩa và Minh Đức	Thôn 6	611
9	Thôn Minh Đức	138			
III	Xã Hương Ngải				
1	Thôn 1	290	Sáp nhập thôn 1 và Thôn 2	Thôn 1	538
2	Thôn 2	248			
3	Thôn 3	363	Sáp nhập thôn 3 và Thôn 9	Thôn 2	699
4	Thôn 9	336			
5	Thôn 4	234	Sáp nhập thôn 4	Thôn 3	437

6	Thôn 5	203	và Thôn 5		
Số TT	Thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Thôn, tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
7	Thôn 6	279	Sáp nhập Thôn 6 và Thôn 7	Thôn 4	634
8	Thôn 7	355			
IV	Xã Canh Nậu				
1	Thôn 1	402	Sáp nhập Thôn 1 và Thôn 2	Thôn 1	701
2	Thôn 2	299			
3	Thôn 3	271	Sáp nhập Thôn 3 và Thôn 4	Thôn 2A	585
4	Thôn 4	314			
5	Thôn 6	219	Sáp nhập Thôn 6 và Thôn 7	Thôn 3A	500
6	Thôn 7	281			
7	Thôn 8	351	Sáp nhập Thôn 8 và Thôn 11	Thôn 3B	659
8	Thôn 11	308			
9	Thôn 9	521	Sáp nhập thôn 9 và thôn 10	Thôn 4	757
10	Thôn 10	236			
V	Xã Dị Nậu				
1	Thôn Hòa Bình 1	346	Sáp nhập Thôn Hòa Bình 1 và Thôn Hòa Bình 2	Thôn Hòa Bình	702
2	Thôn Hòa Bình 2	356			
3	Thôn Tam Nông 1	239	Sáp nhập Thôn Tam Nông 1 và Thôn Tam Nông 2	Thôn Tam Nông	608
4	Thôn Tam Nông 2	369			
5	Thôn Đoàn Kết 1	352	Sáp nhập Thôn Đoàn Kết 1 và Thôn Đoàn Kết 2	Thôn Đoàn Kết	680
6	Thôn Đoàn Kết 2	328			
VI	Xã Chàng Sơn				
1	Thôn 2	394	Sáp nhập Thôn 2 và Thôn 3	Thôn 2	784
2	Thôn 3	390			
3	Thôn 4	338	Sáp nhập Thôn 4 và Thôn 5	Thôn 3	750
4	Thôn 5	412			
5	Thôn 6	484	Sáp nhập Thôn 6 và Thôn 7	Thôn 4	790
6	Thôn 7	306			
VII	Xã Thạch Xá				
1	Thôn 1	182	Sáp nhập Thôn 1 với Thôn 2 và	Thôn Thạch	622
2	Thôn 2	149			

3	Thôn 3	291	Thôn 3		
Số TT	Thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Thôn, tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
4	Thôn 4	267	Sáp nhập Thôn 4 với Thôn 5 và Thôn 6	Thôn Yên	816
5	Thôn 5	267			
6	Thôn 6	282			
VIII	Xã Phùng Xá				
1	Thôn 1	345	Sáp nhập Thôn 1 và Thôn 2	Thôn Vĩnh Lộc 1	820
2	Thôn 2	475			
3	Thôn 3	328	Sáp nhập Thôn 3 và Thôn 4	Thôn Vĩnh Lộc 2	639
4	Thôn 4	311			
5	Thôn 5	389	Sáp nhập Thôn 5 và Thôn 6	Thôn Vĩnh Lộc 3	660
6	Thôn 6	271			
7	Thôn 7	389	Sáp nhập Thôn 7 với Thôn 8 và Thôn 9	Thôn Bùng	1289
8	Thôn 8	330			
9	Thôn 9	570			
IX	Xã Kim Quan				
1	Thôn 1	200	Sáp nhập Thôn 1 và Thôn 2	Thôn Làng Kim 1	423
2	Thôn 2	223			
3	Thôn 3	204	Sáp nhập Thôn 3 và Thôn 4	Thôn Làng Kim 2	409
4	Thôn 4	205			
5	Thôn 5	145	Sáp nhập Thôn 5 và Thôn 6	Thôn Mơ Nồng	380
6	Thôn 6	235			
7	Thôn 7	136	Sáp nhập Thôn 7 và Thôn 8	Thôn Cốc Trại	310
8	Thôn 8	174			
9	Thôn 9	228	Sáp nhập Thôn 9 và Thôn 10	Thôn Kim Trung	457
10	Thôn 10	229			
X	Xã Bình Yên				
1	Thôn Sen Trì	294	Sáp nhập Thôn Sen Trì và Thôn Đồi Sen	Thôn Sen Trì	429
2	Thôn Đồi Sen	135			
XI	Xã Thạch Hòa				
1	Thôn 1	240	Sáp nhập Thôn 1 và Thôn 2	Thôn 1	470
2	Thôn 2	230			
3	Thôn 3	186	Sáp nhập Thôn 3 với Thôn 5 và	Thôn 2	808
4	Thôn 5	110			

5	Thôn 6	512	Thôn 6		
Số TT	Thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Thôn, tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
6	Thôn 7	213	Sáp nhập Thôn 7 và Thôn 8	Thôn 3	536
7	Thôn 8	323			
8	Thôn 10	600	Thôn 10 và Thôn 11	Thôn 5	763
9	Thôn 11	163			
XII	Xã Tân Xã				
1	Thôn Quán	219	Thôn Quán với Thôn Hiệp và Thôn Than	Thôn Kim Bông	480
2	Thôn Hiệp	136			
3	Thôn Than	125			
4	Thôn Hương Trung	134	Thôn Hương Trung với Thôn Cừ Viên và Thôn Xóm Mới	Thôn Mục Uyên 1	531
5	Thôn Cừ Viên	250			
6	Thôn Xóm Mới	147			
7	Thôn Cầu Giáo	95	Thôn Cầu Giáo và Thôn Cầu Sông	Thôn Mục Uyên 2	230
8	Thôn Cầu Sông	135			
XIII	Xã Hạ Bằng				
1	Thôn 1	162	Sáp nhập Thôn 1 và Thôn 2	Thôn 1	388
2	Thôn 2	226			
3	Thôn 3	154	Sáp nhập Thôn 3 và Thôn 4	Thôn 2	313
4	Thôn 4	159			
5	Thôn 5	287	Sáp nhập Thôn 5 và Thôn 6	Thôn 3	415
6	Thôn 6	128			
7	Thôn 8	227	Sáp nhập Thôn 8 và Thôn 9	Thôn 5	415
8	Thôn 9	188			
XIV	Xã Đồng Trúc				
1	Thôn Trúc Voi	95	Sáp nhập Thôn Khu Ba với Trúc Voi và Châm Muộn	Thôn Tam Cảnh	365
2	Thôn Khu Ba	213			
3	Thôn Châm Muộn	57			
4	Thôn Chiến Thắng	286	Sáp nhập Thôn Chiến Thắng với thôn Khoang Mái với Hòa Bình và	Thôn Trúc Động	881
5	Thôn Khoang Mái	53			
6	Thôn Hòa Bình	276			
7	Thôn Xóm Đông	266			

Số TT	Thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Thôn, tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
	(1)	(2)		(3)	(4)
XV	Xã Tiên Xuân				
1	Thôn Cổ Đụng 1	116	Sáp nhập Thôn Cổ Đụng 1 và Thôn Cổ Đụng 2	Thôn 1	284
2	Thôn Cổ Đụng 2	168			
3	Thôn Chùa 1	102	Sáp nhập Thôn Chùa 1 và Thôn Chùa 2	Thôn 2	190
4	Thôn Chùa 2	88			
5	Thôn Quê Vải	99	Sáp nhập Thôn Quê Vải với Thôn Đồng Dầu và Thôn Đồng Cao	Thôn 3	228
6	Thôn Đồng Dầu	75			
7	Thôn Đồng Cao	54			
8	Thôn Gò Chói 1	135	Sáp nhập Thôn Gò Chói 1 và Thôn Gò Chói 2	Thôn 4	221
9	Thôn Gò Chói 2	86			
10	Thôn Bình Sơn	97	Sáp nhập Thôn Bình Sơn và Thôn Gò Chè	Thôn 5	158
11	Thôn Gò Chè	61			
12	Thôn Trại Mới 1	117	Sáp nhập Thôn Trại Mới 1 và Thôn Trại Mới 2 và Thôn Nhòn	Thôn 6	299
13	Thôn Trại Mới 2	99			
14	Thôn Nhòn	83			
15	Thôn Miếu 1	115	Sáp nhập Thôn Miếu 1, Thôn Miếu 2 với Thôn Bái Dài và Thôn Gò Mè	Thôn 7	352
16	Thôn Miếu 2	114			
17	Thôn Gò Mè	68			
18	Thôn Bái Dài	55			
XVI	Xã Yên Bình				
1	Thôn Thuồng	283	Sáp nhập Thôn Thuồng và Thôn Đình	Thôn 2	447
2	Thôn Đình	164			
3	Thôn Vao	144	Sáp nhập Thôn Vao và Thôn Lụa	Thôn 3	324
4	Thôn Lụa	180			
5	Thôn Thạch Bình	107	Sáp nhập Thôn Thạch Bình và Thôn Cò	Thôn 4	255
6	Thôn Cò	148			
7	Thôn Thung Mộ	117	Sáp nhập Thôn Thung Mộ và	Thôn 6	237
8	Thôn Tân Bình	120			

Số TT	Thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Thôn, tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
XVII	Xã Yên Trung				
1	Thôn Hương	54	Sáp nhập Thôn Hương và Thôn Hội	Thôn Hội Hương	176
2	Thôn Hội	122			
3	Thôn Luồng	153	Sáp nhập Thôn Luồng và Thôn Lặt	Thôn Luồng Lặt	279
4	Thôn Lặt	126			
5	Thôn Đồng Sỏ	206	Sáp nhập Thôn Đồng Sỏ và Thôn Đồng Tơi	Thôn Sỏ Tơi	321
6	Thôn Đồng Tơi	115			

Tổng số 134 thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập.

Thành lập 60 thôn, tổ dân phố mới: 58 thôn, 02 tổ dân phố.

BIỂU SỐ 10**Danh sách các thôn, tổ dân phố thực hiện việc sáp nhập, đặt tên
tại 07 xã thuộc huyện Thanh Trì**

(Kèm theo Quyết định số **428** /QĐ-UBND ngày **09** tháng 01 năm 2020
của UBND thành phố Hà Nội)

Số TT	Thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Thôn, tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	Xã Hữu Hòa				
1	Xóm Cầu	296	Sáp nhập xóm Cầu, xóm Điểm, xóm Chùa, xóm Đại Khang, xóm Trung Thanh và xóm Cộng Hòa	Thôn Hữu Từ	2154
2	xóm Điểm	224			
3	Xóm Chùa	247			
4	Xóm Đại Khang	452			
5	Xóm Trung Thanh	402			
6	Xóm Cộng Hòa	533			
II	Xã Vĩnh Quỳnh				
1	Tổ dân phố Licola	136	Sáp nhập Tổ dân phố Licola với Tổ dân phố 810	Tổ dân phố số 1	376
2	Tổ dân phố 810	240			
3	Tổ dân phố Viện KHNN Việt Nam	188	Sáp nhập Tổ dân phố KHNN Việt Nam với Tổ dân phố Ô tô số 8	Tổ dân phố số 2	329
4	Tổ dân phố Ô tô số 8	141			
5	Tổ dân phố Kho Trung Tâm	91	Sáp nhập Tổ dân phố Kho Trung Tâm, Tổ dân phố ĐLVT-Đặc công với Tổ dân phố trường Cán bộ quản lý	Tổ dân phố số 3	330
6	Tổ dân phố ĐLVT- Đặc công	183			
7	Tổ dân phố Trường Cán bộ Quản lý	56			
8	Tổ dân phố Viện Điều tra. QHR	212	Sáp nhập Tổ dân phố Viện Điều tra QHR với Tổ dân phố E664- Xưởng Mộc	Tổ dân phố số 4	359
9	Tổ dân phố E664- Xưởng Mộc	147			



Số TT	Thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Thôn, tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
10	Tổ dân phố 19/3- Công trường 4	140	Sáp nhập Tổ dân phố 19/3- Công trường 4 với Tổ dân phố Quỳnh Lâm	Tổ dân phố số 5	278
11	Tổ dân phố Quỳnh Lâm	138			
III	Xã Ngọc Hồi				
1	Tổ dân phố 130	176	Sáp nhập Tổ dân phố 130 với Tổ dân phố 708	Tổ dân phố số 1	273
2	Tổ dân phố 708	97			
3	Tổ dân phố Bệnh viện Nông nghiệp + Khu gia đình 144	147	Sáp nhập Tổ dân phố Bệnh viện Nông nghiệp + Khu giao đình 144 với Tổ dân phố Thức ăn chăn nuôi trung ương	Tổ dân phố số 2	264
4	Tổ dân phố Thức ăn chăn nuôi trung ương	117			
IV	Xã Thanh Liệt				
1	Tổ dân phố số 1	268	Sáp nhập Tổ dân phố số 1 với Tổ dân phố số 2	Tổ dân phố số 1	425
2	Tổ dân phố số 2	157			
3	Tổ dân phố số 3	247	Sáp nhập Thôn dân cư trường Điện với Thôn Xuân Dục	Tổ dân phố số 2	414
4	Tổ dân phố số 4	167			
V	Xã Tam Hiệp				
1	Thôn Huỳnh Cung	1837	Sáp nhập 3 Tổ dân phố (665+Kim Khí+15/2) vào Thôn Huỳnh Cung	Thôn Huỳnh Cung	2079
2	Tổ dân phố 665	109			
3	Tổ dân phố Kim Khí	71			
4	Tổ dân phố 15/2	62			
5	Thôn Tụ Liệt	939	Sáp nhập Tổ dân phố G1 vào Thôn Tụ Liệt	Thôn Tụ Liệt	1053
6	Tổ dân phố G1	114			
VI	Xã Tứ Hiệp				
1	Thôn Văn Điển	750	Sáp nhập Tổ dân phố Vật tư thủy lợi vào Thôn Văn Điển	Thôn Văn Điển	932
2	Tổ dân phố Vật Tư Thủy Lợi	182			

Số TT	Thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Thôn, tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
VII	Xã Liên Ninh				
1	Tổ dân phố Khu A cụm 591	157	Sáp nhập Tổ dân phố Khu A cụm 591 với Tổ dân phố Khu B cụm 591	Tổ dân phố Cụm 591	329
2	Tổ dân phố Khu B cụm 591	172			

**Tổng số 35 thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập: 09 thôn, 26 tổ dân phố.
Thành lập 14 thôn, tổ dân phố mới: 04 thôn, 10 tổ dân phố.**

BIỂU SỐ 11**Danh sách các thôn thực hiện việc sáp nhập, đặt tên tại 02 xã
thuộc huyện Thường Tín**

(Kèm theo Quyết định số 128 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2020
của UBND thành phố Hà Nội)

Số TT	Thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Thôn, tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	Xã Thăng Lợi				
1	Thôn Kiều Thị	220	Sáp nhập Khu dân cư tập thể trại chăn nuôi Kiều Thị với Thôn Kiều Thị	Thôn Kiều Thị	269
2	Khu dân cư tập thể trại chăn nuôi Kiều Thị	49			
II	Xã Vân Tảo				
1	Thôn Xâm Động	437	Sáp nhập Xóm Giáo với Thôn Xâm Động	Thôn Xâm Động	499
2	Xóm Giáo	62			

**Tổng số 04 thôn thực hiện sáp nhập.
Thành lập 02 thôn mới.**

BIỂU SỐ 12**Danh sách các thôn, tổ dân phố thực hiện việc sáp nhập, đặt tên tại 11 xã, phường thuộc Thị xã Sơn Tây***(Kèm theo Quyết định số 128 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2020 của UBND thành phố Hà Nội)*

Số TT	Thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Thôn, tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I Phường Sơn Lộc					
1	Tổ dân phố số 1	171	Sáp nhập Tổ dân phố số 1 với Tổ dân phố số 3	Tổ dân phố số 3	416
2	Tổ dân phố số 3	245			
3	Tổ dân phố số 6	346	Sáp nhập Tổ dân phố số 6 với Tổ dân phố số 8	Tổ dân phố số 6	533
4	Tổ dân phố số 8	187			
II Phường Lê Lợi					
1	Tổ dân phố Trung Vương	256	Sáp nhập Tổ dân phố Trung Vương với Tổ dân phố Lạc Sơn	Tổ dân phố Lạc Sơn	473
2	Tổ dân phố Lạc Sơn	217			
3	Tổ dân phố Hậu An	214	Sáp nhập Tổ dân phố Hậu An với Tổ dân phố Hậu Thái	Tổ dân phố Hậu An	508
4	Tổ dân phố Hậu Thái	294			
5	Tổ dân phố Hậu Tĩnh	255	Sáp nhập Tổ dân phố Hậu Tĩnh với Tổ dân phố Hậu Ninh	Tổ dân phố Ninh Tĩnh	548
6	Tổ dân phố Hậu Ninh	293			
III Phường Viên Sơn					
1	Tổ dân phố Phù Sa 1	211	Sáp nhập Tổ dân phố Phù Sa 1 với Tổ dân phố Phù Sa 2 và Tổ dân phố	Tổ dân phố Phù Sa	542
2	Tổ dân phố Phù Sa 2	166			
3	Tổ dân phố Phù Sa 3	165			

				Phù Sa 3	
Số TT	Thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Thôn, tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
IV	Phường Quang Trung				
1	Tổ dân phố số 6	180	Sáp nhập Tổ dân phố số 6 với Tổ dân phố số 7	Tổ dân phố Phùng Khắc Khoan	382
2	Tổ dân phố số 7	202			
V	Phường Trung Sơn Trầm				
1	Tổ dân phố số 1	161	Sáp nhập Tổ dân phố số 1 với Tổ dân phố số 3 và Tổ dân phố số 5	Tổ dân phố số 1	528
2	Tổ dân phố số 3	165			
3	Tổ dân phố số 5	202			
4	Tổ dân phố số 4	202	Sáp nhập Tổ dân phố số 1 với Tổ dân phố số 6	Tổ dân phố số 6	468
5	Tổ dân phố số 6	266			
VI	Phường Trung Hưng				
1	Tổ dân phố 6 Vân Gia	184	Sáp nhập một phần Tổ dân phố 7 Vân Gia (73 hộ) với Tổ dân phố 6 Vân Gia	Tổ dân phố 6 Vân Gia	257
2	Một phần Tổ dân phố 7 Vân Gia	73			
	Một phần Tổ dân phố 7 Vân Gia	137	Sáp nhập một phần Tổ dân phố 7 Vân Gia (137 hộ) với Tổ dân phố 8 Vân Gia	Tổ dân phố 8 Vân Gia	381
3	Tổ dân phố 8 Vân Gia	244			
VII	Phường Ngô Quyền				
1	Tổ dân phố số 1	258	Sáp nhập Tổ dân phố số 3 với Tổ dân phố số 1	Tổ dân phố số 1	455
2	Tổ dân phố số 3	197			
3	Tổ dân phố số 4	299	Sáp nhập Tổ dân phố số 5 với Tổ dân phố số 4	Tổ dân phố số 4	516
4	Tổ dân phố số 5	217			
VIII	Xã Sơn Đông				
1	Thôn Đa B	144	Sáp nhập thôn Đa B với thôn Đình và	Thôn Thống Nhất	397
2	Thôn Đình	103			

3	Thôn Bắc	121	thôn Bắc		
Số TT	Thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập		Phương án sáp nhập	Thôn, tổ dân phố mới sau khi thực hiện sáp nhập	
	Tên thôn, tổ dân phố	Số hộ gia đình		Tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
4	Thôn Bồng	95	Sáp nhập thôn Bồng với thôn Ba, thôn Năn và thôn Đồi Chợ	Thôn Trung Tâm	500
5	Thôn Ba	83			
6	Thôn Năn	93			
7	Thôn Đồi Chợ	194			
8	Thôn Đậu	110	Sáp nhập thôn Đậu với thôn Cao Sơn và thôn Đông A	Thôn Tây Ninh	375
9	Thôn Cao Sơn	102			
10	Thôn Đông A	141			
11	Thôn Bình Sơn	128	Sáp nhập thôn Bình Sơn với thôn Đại Quang	Thôn Đại Sơn	399
12	Thôn Đại Quang	249			
IX	Xã Cổ Đông				
1	Thôn Vĩnh Lộc	96	Sáp nhập thôn Vĩnh Lộc với thôn Thiên Mã	Thôn Thiên Mã Vĩnh Lộc	283
2	Thôn Thiên Mã	187			
X	Xã Thanh Mỹ				
1	Thôn Quảng Đại	85	Sáp nhập thôn Quảng Đại với tổ dân phố Z155	Thôn Quảng Đại	166
2	Tổ dân phố Z155	81			
XI	Xã Xuân Sơn				
1	Thôn Xuân Khanh	198	Sáp nhập thôn An Sơn với thôn Xuân Khanh	Thôn Xuân Khanh	222
2	Thôn An Sơn	24			

**Tổng số 43 thôn, tổ dân phố thực hiện sáp nhập: 18 thôn, 25 tổ dân phố.
Thành lập 20 thôn, tổ dân phố mới: 07 thôn, 13 tổ dân phố.**

BIỂU 13**Danh sách 41 thôn, tổ dân phố thực hiện việc đổi tên tại 05 xã, thị trấn thuộc huyện Phúc Thọ**

(Kèm theo Quyết định số **128** /QĐ-UBND ngày **09** tháng **01** năm **2020** của UBND thành phố Hà Nội)

STT	Tên thôn, tổ dân phố cũ	Tên thôn, tổ dân phố mới	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)
I	Thị trấn Phúc Thọ		
1	Cụm 6	Tổ dân phố 4	
2	Cụm 7	Tổ dân phố 5	
3	Cụm 8	Tổ dân phố 6	
II	Xã Hiệp Thuận		
1	Cụm 1	Thôn Yên Dục	
2	Cụm 2	Thôn Quế Lâm	
3	Cụm 3	Thôn Hiệp Lộc 1	
4	Cụm 4	Thôn Hiệp Lộc 2	
5	Cụm 5	Thôn Hiệp Lộc 3	
6	Cụm 6	Thôn Hiệp Thuận 1	
7	Cụm 7	Thôn Hiệp Thuận 2	
8	Cụm 8	Thôn Hiệp Thuận 3	
III	Xã Long Xuyên		
1	Cụm 1	Thôn Bảo Vệ 1	
2	Cụm 2	Thôn Bảo Vệ 2	
3	Cụm 3	Thôn Phù Long 1	
4	Cụm 4	Thôn Phù Long 2	
5	Cụm 5	Thôn Phù Long 3	
6	Cụm 6	Thôn Triệu Xuyên 1	
7	Cụm 7	Thôn Triệu Xuyên 2	
8	Cụm 8	Thôn Triệu Xuyên 3	
IV	Xã Vĩng Xuyên		
1	Cụm 1	Thôn Nghĩa Lộ	



2	Cụm 2	Thôn Lục Xuân	
STT	Tên thôn, tổ dân phố cũ	Tên thôn, tổ dân phố mới	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)
3	Cụm 3	Thôn Nam Vĩng Ngoại	
4	Cụm 4	Thôn Bắc Vĩng Ngoại	
5	Cụm 5	Thôn Phúc Trạch	
6	Cụm 6	Thôn Vĩng Nội	
7	Cụm 7	Thôn Bảo Lộc 5	
8	Cụm 8a	Thôn Bảo Lộc 4	
9	Cụm 8b	Thôn Bảo Lộc 3	
10	Cụm 9	Thôn Bảo Lộc 2	
11	Cụm 10	Thôn Bảo Lộc 1	
12	Cụm 11	Thôn Phúc Xuyên	
V	Xã Sen Chiểu		
1	Cụm 3	Thôn 2	
2	Cụm 4	Thôn 3	
3	Cụm 5	Thôn 4	
4	Cụm 6	Thôn 5	
5	Cụm 9	Thôn 7	
6	Cụm 10	Thôn 8	
7	Cụm 11	Thôn 9	
8	Cụm 12	Thôn 10	
9	Cụm 13	Thôn 11	
10	Cụm 14	Thôn 12	

BIỂU 14
Danh sách 12 thôn thực hiện việc đổi tên tại 08 xã, thị trấn
thuộc huyện Thạch Thất
(Kèm theo Quyết định số 128 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2020
của UBND thành phố Hà Nội)

STT	Tên thôn, tổ dân phố cũ	Tên thôn, tổ dân phố mới	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)
I	Xã Đại Đồng		
1	Thôn Hương Lam	Thôn 1	
2	Thôn Ngọc Lâu	Thôn 5	
II	Xã Hương Ngải		
1	Thôn 8	Thôn 5	
III	Xã Canh Nậu		
1	Thôn 5	Thôn 2B	
IV	Xã Thạch Xá		
1	Thôn 7	Thôn Cầu Liêu	
2	Thôn 8	Thôn Đồng Sống	
3	Thôn 9	Thôn Tây Phương	
V	Xã Thạch Hòa		
1	Thôn 9	Thôn 4	
VI	Xã Hạ Bằng		
1	Thôn 7	Thôn 4	
VII	Xã Yên Bình		
1	Thôn Dục	Thôn 1	
2	Thôn Dân Lập	Thôn 5	
VIII	Thị trấn Liên Quan		
1	Thôn Khu phố	Thôn Phố Săn	

